

CÔNG TY CỔ PHẦN MEDICAD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MEDICAD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MEDICAD JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MEDICAD ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108026035

3. Ngày thành lập: 16/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số 82 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961300170

Fax:

Email: medicadvn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đúc kim loại màu	2432
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Công nghiệp, khu đô thị	4290
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại ; Bán buôn sắt thép; Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình;	4662
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn hóa chất (trừ loại Nhà nước cấm)	4669
5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
6.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
7.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
8.	Cổng thông tin	6312
9.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Dịch vụ thông tin qua điện thoại;	6329
10.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
11.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
12.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
13.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
16.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
17.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
18.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
19.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
20.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
21.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
22.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
23.	Đúc sắt, thép	2431
24.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
25.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
28.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Buôn bán dược phẩm và dụng cụ y tế;	4649
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Cụ thể: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ loại Nhà nước cấm) (Theo điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299
32.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
33.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá Cụ thể: Đại lý, môi giới (Trừ môi giới bất động sản và môi giới bảo hiểm)	4610
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc thiết bị sản xuất dây cáp điện các loại	7730

41.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211(Chính)
42.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
43.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
44.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
45.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ HỒNG HOA	Phòng 103B, nhà A16, Khu Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	012224107	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
2	ĐỖ THỊ THU THỦY	Phòng 103B, nhà A16, Khu Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	012028860	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
3	ĐỖ THỊ THU TRÀ	Phòng 103B, nhà A16, Khu Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	240.000	2.400.000.000	80,000	011937080	
			Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	80,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐỖ THỊ THU TRÀ

Giới tính: Nữ

Chức danh:

Sinh ngày: 03/04/1975 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011937080

Ngày cấp: 24/08/2010 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 103B, nhà A16, Khu Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 103B, nhà A16, Khu Tập thể Nghĩa Tân, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội